

CẨM NANG CHIẾN THUẬT OOP

(THE ULTIMATE GUIDE FOR FINAL EXAM)

Ôn tập Thực hành OOP

Ngày 30 tháng 12 năm 2025

Mục lục

1 BỘ CÔNG CỤ "VŨ KHÍ"(MODULES)	2
1.1 AllInOne.h (File Nền Tảng - Bắt buộc có)	2
1.2 Adaptations.h (File Biến Thể - Dùng khi gấp đẽ dí)	2
2 QUY TRÌNH "BẮT BỆNH" TỪ HÀM MAIN()	3
3 BẢN ĐỒ 6 KỊCH BẢN (SCENARIOS MAP)	3
3.1 Dạng 1: Tích Lũy (Cộng dồn) - Dễ nhất	3
3.2 Dạng 2: Trung Bình & Đếm - Bài Nhân sự	3
3.3 Dạng 3: Toán Học Nghịch Đảo - Bài Mạch điện	3
3.4 Dạng 4: Lan Truyền Trạng Thái - Bài Smart Home	4
3.5 Dạng 5: Công Thức Phức Tạp - Bài Chi tiết máy	4
3.6 Dạng 6: Decorator & Strategy - Bài Cafe/Khuyến mãi	4
4 NHỮNG CÁI BẤY "CHẾT NGƯỜI"(PITFALLS)	4
5 LỜI KHUYÊN CUỐI CÙNG	5

1 BỘ CÔNG CỤ "VŨ KHÍ"(MODULES)

Bạn có 2 file header cốt lõi giải quyết 95% các dạng bài thi.

1.1 AllInOne.h (File Nền Tảng - Bắt buộc có)

- **BaseObject**: Lớp cha tối cao của mọi đối tượng.
 - *Chức năng*: Tích hợp sẵn `_name`, `GetValue()` ảo, `GetCategory()` (mới), và `operator<<`.
- **Singleton<T>**: Template quản lý đối tượng duy nhất.
 - *Dùng khi*: Thầy Manager::GetInstance(), System::GetInstance().
- **CompositeNode**: Quản lý danh sách con (vector).
 - *Chức năng*: Tự động `Add`, tự động `Destructor` (xóa bộ nhớ), có `Iterator` (hỗ trợ for-loop), có `SortChildren`.
 - *Dùng khi*: Quan hệ chứa đựng (Thư mục chứa File, Mạch chứa Điện trở, Giỏ hàng).
- **Utils**: Bộ công cụ xử lý chuỗi.
 - *Chức năng*: `Split` (cắt chuỗi), `ToNum` (chuyển số an toàn).
- **Date**: Xử lý ngày tháng.
 - *Chức năng*: Nhập/Xuất, So sánh ngày (<, <=, ==).
- **AppError**: Class ngoại lệ (Exception).
- **Macros**: Sinh nhanh Constructor và Operator (+, ++).

1.2 Adaptations.h (File Biến Thể - Dùng khi gặp đẽ dí)

- **Logic Tính Toán (GetValue variants)**:
 - Tìm Max/Min.
 - Tính Nghịch đảo (Mạch song song).
 - Đếm số lượng (Tính trung bình).
- **Logic Kiểm Tra (Singleton variants)**:
 - Check trùng mã (Unique ID) dùng `vector + find` (hoặc `set`).
- **Logic Parsing (AdvancedParser)**:
 - Xử lý format lạ: `Name - Value` hoặc `[Name] (Value)`.

2 QUY TRÌNH "BẮT BỆNH" TỪ HÀM MAIN()

Khi nhận đề, **đừng** viết class **ngay**. Hãy nhìn vào main() để ánh xạ:

Dấu hiệu trong main()	Kết luận & Hành động
Manager::GetInstance()->Set(...)	Singleton. Copy template. Viết hàm xử lý logic bên trong (Check Max hoặc Check Trùng).
Box->Add(Item)	Composite. Class Box kế thừa CompositeNode.
Factory::Create("A, 10")	Factory. Copy Utils::Split. Lưu ý: Xem kỹ dấu phân cách là , hay hay -.
try { ... } catch (...)	Exception. Các hàm Add hoặc Create phải có lệnh throw AppError(...).
cout << *obj	Output. BaseObject đã lo, chỉ cần override hàm Xuat.
5 + *obj hoặc obj++	Operator. Dùng Macro ENABLE_OP... hoặc viết hàm friend.
for (auto x : *box)	Iterator. CompositeNode đã hỗ trợ sẵn.
list->Sort() hoặc Find()	Sort/Search. Dùng SortChildren (trong AllInOne mới) hoặc viết hàm đệ quy.

3 BẢN ĐỒ 6 KỊCH BẢN (SCENARIOS MAP)

3.1 Dạng 1: Tích Lũy (Cộng dồn) - Dễ nhất

- **Ví dụ:** Tổng dung lượng File, Tổng tải trọng, Tổng tiền đơn giản.
- **Logic:** GetValue = Tổng GetValue của con.
- **Check:** Singleton kiểm tra giới hạn (Max Load).

3.2 Dạng 2: Trung Bình & Đếm - Bài Nhân sự

- **Ví dụ:** Lương trung bình phòng ban.
- **Cần thêm:** Hàm GetCount() (ảo) ở BaseObject (hoặc lớp trung gian).
- **Logic:** Composite trả về tổng count con. Leaf trả về 1.
- **Công thức:** Average = GetValue() / GetCount().
- **Lưu ý:** Cần dynamic_cast khi duyệt con.

3.3 Dạng 3: Toán Học Ngược Đảo - Bài Mạch điện

- **Ví dụ:** Điện trở song song.
- **Logic:** $1/R_{tong} = 1/R_1 + 1/R_2\dots$
- **Lưu ý:** Check chia cho 0. Singleton kiểm tra an toàn ($I = U/R$).

3.4 Dạng 4: Lan Truyền Trạng Thái - Bài Smart Home

- **Ví dụ:** Tắt cầu dao tổng → Tất cả thiết bị tắt.
- **Cần thêm:** Biến `_isOn` và hàm `SetState(bool)` trong lớp cha.
- **Logic:** Khi cha `SetState`, vòng lặp gọi con `SetState` theo.
- **GetValue:** `return _isOn ? _value : 0;` (Tắt thì giá trị bằng 0).

3.5 Dạng 5: Công Thức Phức Tạp - Bài Chi tiết máy

- **Ví dụ:** Giá = Tổng giá con + 20% phí lắp ráp.
- **Logic:** Không cộng dồn đơn thuần.

```
1     Sum = Sum(child->GetValue());  
2     return Sum * 1.2;  
3
```

- **Lưu ý:** Singleton (Kho hàng) phải trừ số lượng khi Add.

3.6 Dạng 6: Decorator & Strategy - Bài Cafe/Khuyến mãi

- **Ví dụ:** Cafe thêm Topping, Tính tiền theo hạng thẻ VIP.
- **Logic:**

- *Topping (Decorator):* Lớp con chứa 1 `BaseObject*` bên trong.
`GetValue = _inner->GetValue() + _price.`
- *Khuyến mãi (Strategy):* Class `Bill` chứa con trỏ `Strategy*`. `GetValue` gọi `Strategy` để tính giảm giá.

4 NHỮNG CÁI BẤY "CHẾT NGƯỜI" (PITFALLS)

1. Quên virtual destructor:

- *Hậu quả:* Mất điểm quản lý bộ nhớ (Memory Leak).
- *Phòng tránh:* `AllInOne.h` đã có, nhưng nếu viết class mới nhớ kiểm tra.

2. Lỗi ép kiểu (dynamic_cast):

- *Vấn đề:* Gọi hàm của con (VD: `GetCount`) từ con trỏ cha (`BaseObject*`) mà không ép kiểu.
- *Hậu quả:* Lỗi biên dịch.
- *Phòng tránh:* Luôn `dynamic_cast<Type*>(child)` trước khi gọi hàm lạ.

3. Sai dấu phân cách chuỗi:

- *Vấn đề:* Đè dùng | nhưng code dùng ,.
- *Hậu quả:* Crash chương trình ngay khi chạy Factory.
- *Phòng tránh:* Nhìn kỹ input file hoặc lệnh `Create` trong main.

4. Nhầm lẫn Logic Singleton:

- *Xe tải/File*: Check **Tổng** (`current + new > max`).
- *Nhân sự*: Check **Trùng** (`find(id)`).
- *Kho hàng*: Check **Tồn kho** (`inventory[name] > 0`).

5. Bẫy Factory:

- Nếu dữ liệu sai format → Phải `return nullptr` hoặc `throw`. Đừng để code chạy tiếp sẽ crash khi truy cập index mảng không tồn tại.

5 LỜI KHUYÊN CUỐI CÙNG

1. **Bước 1:** Chép `AllInOne.h` vào máy.
2. **Bước 2:** Đọc đề, xác định thuộc **Dạng máy** (1 đến 6).
3. **Bước 3:** Copy khung code của dạng đó (từ bộ Solutions mẫu).
4. **Bước 4:** Đổi tên Class, đổi tên biến logic.
5. **Bước 5:** Chạy thử và sửa lỗi biên dịch.

**CHÚC BẠN BÌNH TĨNH, TỰ TIN VÀ ĐẠT ĐIỂM
TỐI ĐA!**